TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2023/QĐST-DS	

Trảng Bàng, ngày 09 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Yến.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên họp: bà Lê Thị Hồng Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 64/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu xác định cha mẹ cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 43/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đ. T. H, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đ. T. L, sinh năm 1962; địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bà H. T. N, sinh năm 1963; địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án án giải quyết: anh Đ. T. H yêu cầu xác định ông Đ. T. L, sinh năm 1962, Căn cước công dân số 072XXXX và bà H. T. N, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 072YYYY, cùng địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là cha, mẹ ruột của anh Đ. T. H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu – anh Đ. T. H trình bày:*

Ông Đ. T. L, sinh năm 1962 và bà H. T. N, sinh năm 1963 là cha, mẹ đẻ của anh. Anh sống chung với ông L, bà N từ lúc sinh ra cho đến nay tại ấp A, xã B, thị

xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Tuy nhiên, quá trình làm thủ tục đăng ký khai sinh cho anh có sự sai sót thông tin về họ và năm sinh của mẹ anh và sai sót về năm sinh của cha anh. Cụ thể: Giấy khai sinh và Căn cước công dân của mẹ anh tên H. T. N, sinh năm 1963 nhưng Giấy khai sinh của anh lại ghi họ tên mẹ là N. T. N, sinh năm 1962; Giấy khai sinh và Căn cước công dân của cha anh là Đ. T. L, sinh năm 1962 nhưng Giấy khai sinh của anh lại ghi cha anh sinh năm 1961. Nay anh cần làm thủ tục đi xuất khẩu lao động nhưng giấy khai sinh của anh sai thông tin cha, mẹ nên không thực hiện được thủ tục xin Visa. Anh đã làm thủ tục xét nghiệm ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa anh và ông L, bà N tại Viện sinh học phân tử Loci, kết quả xác định ông Đ. T. L và anh có quan hệ huyết thống cha – con với tần suất 99,999996564%, bà H. T. N và anh có quan hệ huyết thống mẹ - con với tần suất 99,99999538%. Vì vậy, nay anh H yêu cầu xác định ông Đ. T. L, sinh năm 1962, Căn cước công dân số 072062001313 và bà H. T. N, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 072163001562, cùng địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là cha đẻ, mẹ đẻ của anh để anh cải chính hộ tịch, làm thủ tục xin Visa để đi xuất khẩu lao động.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Đ. T. L và bà H. T. N thống nhất toàn bộ lời trình bày của anh Đ. T. H và đồng ý xác nhận ông, bà là cha đẻ, mẹ đẻ của anh Đ. T. H, sinh năm 1992.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc giải quyết việc dân sự; người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết việc dân sự: căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự xem xét quyết định:

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu xác định cha, mẹ cho con của anh Đ. T. H. Xác định ông Đ. T. L, sinh ngày 01/01/1962 và bà H. T. N, sinh ngày 01/01/1963 là cha mẹ ruột của anh Đ. T. H.

Về lệ phí: anh Đ. T. H phải chịu lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: anh Đ. T. H yêu cầu xác định ông Đ. T. L và bà H. T. N là cha đẻ, mẹ đẻ của anh H nên đây là việc

dân sự về "Yêu cầu xác định cha mẹ cho con" theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh H có nơi cư trú tại ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: ông Đ. T. L, bà H. T. N vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt ông L, bà N là phù hợp.

[3] Về nội dung yêu cầu: xét yêu cầu của anh H, thấy rằng: anh Đ. T. H, ông Đ. T. L và bà H. T. N đều thống nhất trình bày ông L, bà N là cha đẻ, mẹ đẻ của anh H. Anh H sống chung với ông Đ. T. L và bà H. T. N từ khi sinh ra cho đến nay. Giấy khai sinh và Căn cước công dân của mẹ anh H tên H. T. N, sinh năm 1963 nhưng Giấy khai sinh của anh H lại ghi họ tên mẹ là N. T. N, sinh năm 1962; Giấy khai sinh và Căn cước công dân của cha anh H là Đ. T. L, sinh năm 1962 nhưng Giấy khai sinh của anh H lại ghi cha anh sinh năm 1961. Ngày 06/7/2023, anh H đã yêu cầu xét nghiệm ADN để xác nhận giữa anh và ông Đ. T. L, bà H. T. N có quan hệ huyết thống cha-con, mẹ-con hay không? Tại bản "Kết quả xét nghiệm ADN" ngày 07/7/2023 của Viện Sinh học phân tử Loci kết luận: *"...người có mẫu ADN ký hiệu Đ. T. L và người có mẫu ADN ký hiệu Đ. T. H có quan hệ huyết thống cha – con, với tần xuất 99,99999654%"* và *"... người có mẫu ADN ký hiệu H. T. N và người có mẫu ADN ký hiệu Đ. T. H có quan hệ huyết thống mẹ – con, với tần xuất 99,99999538%"*. Ngoài ra, tại đơn xin xác nhận ngày 01/6/2023, Công an xã Phước Bình cũng xác nhận "*nhân khẩu Đ. T. L, sinh năm 1961 và nhân khẩu Đ. T. L, sinh ngày 01/01/1962, hộ khẩu thường trú: ấp Phước Lợi, xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là cùng một người; nhân khẩu N. T. N, sinh năm 1962 và nhân khẩu H. T. N, sinh ngày 01/01/1963, hộ khẩu thường trú: ấp Phước Lợi, xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là cùng một người*". Do đó, anh H yêu cầu Tòa án xác định ông Đ. T. L, sinh năm 1962, Căn cước công dân số 072062001313 và bà H. T. N, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 072163001562 là cha đẻ, mẹ đẻ của anh Đ. T. H là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí: anh Đ. T. H phải chịu lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 29, 35, 39, 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đ. T. H về việc yêu cầu xác định cha, mẹ cho con.

Xác định ông Đ. T. L, sinh năm 1962, Căn cước công dân số 072062001313, địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là cha đẻ của anh Đ. T. H, sinh năm 1992, Căn cước công dân số 072092004442, địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Xác định bà H. T. N, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 072163001562, địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là mẹ đẻ của anh Đ. T. H, sinh năm 1992, Căn cước công dân số 072092004442, địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Đ. T. H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027421 ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, ghi nhận anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

3.1. Anh H có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định. Ông L, bà N được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

3.2. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu tập QĐ.

(Đã ký)

Phạm Thị Yến